TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SƠN DƯƠNG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **268/**2023/QĐST-HNGĐ	*Sơn Dương, ngày 26 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 350/2023/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 9 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Đình N.**, sinh năm 1988; Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

- Bị đơn: Chị **Lê Thị L.**, sinh năm 1992; Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 9 năm 2023,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 9 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Đình N. và chị Lê Thị L..

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Trâm A, sinh ngày 22/03/2019 cho anh Nguyễn Đình N. trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Nguyễn Đình N. và chị Lê Thị L. tự thỏa thuận về cấp dưỡng nuôi con, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Chị Lê Thị L. có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản, đất đai, vay nợ chung: Anh Nguyễn Đình N. và chị Lê Thị L. xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về án phí: Anh Nguyễn Đình N. phải nộp số tiền 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* theo Giấy thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000000626613 ngày 29 tháng 8 năm 2023 ký bởi Công ty cổ phần thanh toán quốc gia Việt Nam và theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0002928 ngày 31 tháng 8 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang. Anh Nguyễn Đình N. còn được nhận lại số tiền chênh lệch 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Chị Lê Thị L. không phải nộp án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TQ;
- VKSND huyện SD;
- Chi cục THADS huyện SD;
- UBND xã T. (Nơi ĐKKH);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Tạ Hồng Chiến